

Kinh 1319. Khuất-ma<sup>1</sup>

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật trú tại nước Ma-kiệt-đà, du hành trong nhân gian. Vào buổi chiều hôm, cùng với năm trăm Tỳ-kheo nghỉ đêm nơi trú xứ quỷ Dạ-xoa Khuất-ma<sup>2</sup>. Bấy giờ, quỷ Dạ-xoa Khuất-ma<sup>3</sup> đi đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên, quỷ Dạ-xoa bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, hôm nay thỉnh Thế Tôn và đại chúng nghỉ đêm nơi này.”

Bấy giờ, Thế Tôn im lặng nhận lời mời. Lúc đó, quỷ Dạ-xoa Khuất-ma biết Thế Tôn đã im lặng nhận lời mời rồi, liền hóa ra năm trăm tòa lầu các; phòng xá, giường nằm, ghế ngồi, màn, nệm, gối. Mỗi thứ năm trăm cái đầy đủ, tất cả đều do biến hóa mà thành; rồi lại hóa ra năm trăm ngọn đèn sáng trưng không có khói tỏa. Sau khi hóa xong, đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật, ân cần thỉnh Thế Tôn vào phòng và mời các Tỳ-kheo lần lượt nhận phòng ốc cùng ngọa cụ. Sau khi công việc đã xong xuôi, trở lại chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên, nói kệ:

*Hiện đức có chánh niệm,  
Hiện đức luôn chánh niệm;  
Chánh niệm ngủ an ổn,  
Đời này cùng đời khác.  
Hiện đức có chánh niệm,  
Hiện đức luôn chánh niệm;  
Chánh niệm ngủ an ổn,  
Tâm kia thường dừng lặng.  
Hiện đức có chánh niệm,*

1. Ấn Thuận, “Tụng v. Bát chúng, 26. Tương ưng Dạ-xoa”; Đại Chánh kinh 1319-1330. –Kinh 1319, Pāli: S. 10. 4. Mañibhadda.
2. Khuất-ma Dạ-xoa quỷ trú xứ 屈摩夜叉鬼住處. Pāli: Mañimālike cetiye Mañibhaddassa yakhassa bhavane, tại trú xứ của Dạ-xoa Mañibhadda, trong tháp Mañimālika.
3. Khuất-ma dạ xoa quỷ 屈摩夜叉鬼. Pāli: Mañibhadda, quỷ bảo hộ những người lữ hành.

*Hiền đức luôn chánh niệm;  
Chánh niệm ngủ an ổn,  
Xả, hàng phục quân khác.  
Hiền đức có chánh niệm,  
Hiền đức luôn chánh niệm;  
Không giết không sai giết,  
Không phục, không bảo phục.  
Lòng từ đối tất cả,  
Lòng không ôm oán kết.*

Bấy giờ, Thế Tôn bảo quỷ Dạ-xoa Khuất-ma:  
“Đúng vậy, đúng vậy! Như những gì ông nói!”  
Sau khi quỷ Dạ-xoa Khuất-ma nghe những gì Phật nói, hoan hỷ,  
tùy hỷ đánh lễ dưới chân Phật, trở về chỗ mình ở.

## M

### KINH 1320. MA-CUÛ-LA<sup>4</sup>

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại núi Ma-cưu-la<sup>5</sup>, Tôn giả Na-già-ba-la<sup>6</sup> làm thị giả. Bấy giờ đêm tối, trời mưa nhỏ, có chớp lóe, Thế Tôn ra khỏi phòng, đi kinh hành nơi đất trống. Lúc ấy, Thiên đế Thích tự nghĩ: ‘Hôm nay Thế Tôn ở tại núi Ma-cưu-la, Tôn giả Na-già-ba-la gần gũi hầu hạ cung dưỡng. Đêm tối, trời mưa nhỏ, có chớp lóe, Thế Tôn ra khỏi phòng, đi kinh hành nơi đất trống. Ta sẽ hóa ra ngôi nhà sàn bằng pha-lê, rồi bưng ngôi nhà sàn ấy, theo Phật kinh hành.’ Nghĩ vậy xong, liền hóa ra ngôi nhà sàn bằng pha lê, mang đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật, rồi theo Phật đi kinh hành.

Bấy giờ, dân chúng nước Ma-kiệt-đề, nếu khi nào có bé trai, bé gái khóc đêm, đem quỷ Ma-cưu-la<sup>7</sup> ra để dọa, chúng liền ngưng khóc.

<sup>4</sup>. Cf. Udāna 1. 7. Pāṭalī; N<sup>o</sup>100(319). Tham chiếu, Luật Tứ Phần, Ba-dật-đề 55.

<sup>5</sup>. Ma-cưu-la sơn 摩鳩羅山 . 100(319): Bạch sơn 白山 .

<sup>6</sup>. Na-già-ba-la 那伽波羅 . N<sup>o</sup>100(319): 象護 . Pāli: Nāgapāla, nhưng không tìm thấy tên này trong các tài liệu Pāli.

<sup>7</sup>. Ma-cưu-la quỷ 摩鳩羅鬼 . N<sup>o</sup>100(319): Bạc-câu-la quỷ 薄俱羅鬼 . Pāli: Bakkula, con quỷ có tiếng kêu dễ sợ, Ud 1.7.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Theo pháp đệ tử gần gũi hầu hạ cung dưỡng, chờ thầy an giấc thiền rồi sau đó mới đi ngủ. Bấy giờ, Thế Tôn vì Đế Thích nên ban đêm đi kinh hành lâu. Bấy giờ, Tôn giả Na-già-ba-la tự nghĩ: ‘Đêm nay Thế Tôn đi kinh hành lâu quá, ta phải giả dạng làm quỷ Ma-cưu-la để khủng bố Ngài.’ Khi ấy Tỳ-kheo Na-già-ba-la liền mặc ngược câu-chấp<sup>8</sup>, để mặt có lông dài ra ngoài, đến đứng chặn đầu đường đi kinh hành của Thế Tôn, bạch Phật:

“Quỷ Ma-cưu-la đến! Quỷ Ma-cưu-la đến!”

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tỳ-kheo Na-già-ba-la:

“Này Na-già-ba-la, người là người ngu si, định dùng hình tướng quỷ Ma-cưu-la khủng bố Phật ư? Không thể làm lay động một lông tóc của Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác. Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác đã xa lìa khủng bố từ lâu!”

Khi ấy Thiên đế Thích bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, trong Chánh pháp luật của Thế Tôn cũng lại có hạng người này sao?”

Phật bảo:

“Này Kiều-thi-ca, trong ngôi nhà cực kỳ rộng rãi to lớn của Cù-đàm, những người này vào đời vị lai cũng sẽ đắc pháp thanh tịnh.”

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ:

*Nếu Bà-la-môn nào,  
Nơi pháp tự sở đắc,  
Đến được bờ bên kia;  
Dù một Tỳ-xá-già<sup>9</sup>,  
Cùng với Ma-cưu-la,<sup>10</sup>  
Đều vượt qua hết thảy.  
Hoặc Bà-la-môn nào,  
Nơi pháp tự mình hành,  
Biết tất cả các thọ,*

<sup>8</sup>. Câu-chấp 俱執 ; Pāli: kojava, chặn bằng lông dê.

<sup>9</sup>. Tỳ-xá-già 毘舍遮 . Pāli: pisāca.

<sup>10</sup>. Pāli, Ud.1.7: atha etam pisācañca pakkulañcativattati, ở đây vị ấy đã vượt qua quỷ Pisāca và tiếng kêu “pakkula”. Quỷ Ajakalāpaka muốn dọa Phật nên phát ra âm thanh để sợ “akkulapakkula”.

*Quán sát đều đã diệt.  
Hoặc Bà-la-môn nào,  
Tự mình qua bờ kia,  
Hết thấy các nhân duyên,  
Thấy đều đã diệt tận.  
Hoặc Bà-la-môn nào,  
Tự mình qua bờ kia,  
Tất cả các nhân ngã,  
Thấy đều đã diệt tận.  
Hoặc Bà-la-môn nào,  
Tự mình qua bờ kia,  
Nơi sanh, già, bệnh, chết,  
Thấy đều đã vượt qua.*

Phật nói kinh này xong, Thiên đế Thích nghe những gì Phật nói,  
hoan hỷ, tùy hỷ đánh lễ Phật, liền biến mất.

M